

TỈNH ỦY THÁI NGUYÊN
BAN CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN
KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI
SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thái Nguyên, ngày tháng 8 năm 2026

*

Số -CV/BCĐ

*về việc tập trung thực hiện một số nhiệm vụ
trọng tâm đến hết năm 2026*

Kính gửi:

- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đại học Thái Nguyên;
- Đảng ủy, Ủy ban nhân dân các xã, phường;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo, thành viên Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo.

Sau khi xem xét Công văn số 05-CV/TGV, ngày 04/8/2026 của Tổ Giúp việc về việc báo cáo kết quả Phiên họp Tổ Giúp việc và đề xuất một số nội dung tham mưu Ban Chỉ đạo tỉnh, Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh yêu cầu:

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao năm 2026; tập trung xử lý dứt điểm các nhiệm vụ chậm tiến độ, có nguy cơ không hoàn thành; tổ chức thực hiện theo nguyên tắc “6 rõ”: rõ việc; rõ người; rõ thẩm quyền và trách nhiệm; rõ quy trình; rõ thời gian; rõ sản phẩm; người đứng đầu chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý.

2. Giao Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

2.1. Khẩn trương rà soát toàn bộ việc bố trí, phân bổ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 đảm bảo tỷ lệ theo yêu cầu tại Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, trong đó rà soát kỹ cơ cấu kinh phí dành cho đầu tư hạ tầng, trang thiết bị; đánh giá mức độ đáp ứng đối với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã được Trung ương, Tỉnh ủy và Ban Chỉ đạo tỉnh giao; kịp thời điều chỉnh, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Theo báo cáo của Sở Tài chính (*kèm theo*), tổng số dự toán kinh phí đã giao cho các đơn vị thực hiện các dự án, nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số năm 2026 đến ngày 10/8/2026 là 320.285 triệu đồng, trong đó đã giải ngân 35.179 triệu đồng, mới đạt **10,98%**. Yêu cầu làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân, bảo đảm hoàn thành kế hoạch năm 2026 theo quy định, không để chậm tiến độ do nguyên nhân chủ quan. Chỉ đạo Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về tiến độ thực hiện và giải ngân; các cơ quan, đơn vị có tỷ lệ giải ngân thấp phải xác định rõ nguyên nhân, giải pháp, tiến độ khắc phục và tổng hợp báo cáo, giải trình với Thường trực Tỉnh ủy và Ban Chỉ đạo tỉnh **trước ngày 25/8/2026**.

2.2. Tổ chức rà soát tại tất cả các xã, phường và các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh để xác định đầy đủ hiện trạng, nhu cầu trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và chuyển đổi số. Việc rà soát phải căn cứ số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực tế; vị trí việc làm; hiện trạng trang thiết bị đang quản lý, sử dụng; yêu cầu thực hiện nhiệm vụ và tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công theo quy định. Trên cơ sở đó, xác định cụ thể nhu cầu mua sắm, trang bị bổ sung, bảo đảm thực sự cần thiết, không trùng lặp, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị **trực tiếp ký báo cáo** và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu, sự cần thiết, tính hợp lý và hiệu quả của nhu cầu đề xuất. Tổng hợp kết quả rà soát, nhu cầu mua sắm, trang bị bổ sung (*theo phụ lục gửi kèm Công văn*), gửi Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo **trước ngày 20/8/2026** để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2.3. Chỉ đạo các sở, ngành tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn thuộc lĩnh vực phụ trách, nhất là về hạ tầng số, dữ liệu số, nguồn lực và giải ngân, sản phẩm khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo chiến lược; nghiên cứu, xây dựng phương pháp lượng hóa hiệu quả, mức độ đóng góp của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chủ động xử lý các khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền; kịp thời báo cáo, đề xuất đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

3. Đề nghị Đại học Thái Nguyên huy động đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học phối hợp, tư vấn phương pháp lượng hóa đóng góp của kinh tế số, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với tăng trưởng kinh tế; tham gia xây dựng danh mục sản phẩm chiến lược và tư vấn giải quyết các bài toán lớn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo căn cứ nhiệm vụ được phân công, chủ trì xây dựng kế hoạch công tác của Tổ giúp việc Ban chỉ đạo đến hết năm 2026; chủ động theo dõi, đôn đốc, kịp thời tham mưu Ban Chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc, không để nhiệm vụ chậm tiến độ kéo dài.

5. Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về tình hình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW (*báo cáo giám sát tình hình, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị; báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 15-KH/TU, Đề án số 22-ĐA/TU, Kế hoạch số 41-KH/TU và các thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo tỉnh*); báo cáo định kỳ theo tháng gửi trước ngày 20 hằng tháng, báo cáo quý gửi trước ngày 15 của tháng cuối quý. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ phải được cập nhật đầy đủ, kịp thời trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, chế độ và chất lượng báo cáo là căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

6. Giao Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện; định kỳ báo cáo Ban Chỉ đạo các nhiệm vụ chậm tiến độ, nguyên nhân, trách nhiệm và đề xuất biện pháp xử lý; tham mưu kiểm tra, nhắc nhở đối với cơ quan, đơn vị thực hiện không nghiêm túc, kết quả đạt thấp.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*);
- Thường trực Ban Chỉ đạo;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Văn phòng Tỉnh ủy: LĐ, P.CĐS-CY;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

NguyenThiLoan-P.CĐS-CY

PHÓ BÍ THƯ

kiêm

PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

Bùi Văn Lương

PHỤ LỤC
DANH MỤC RÀ SOÁT, ĐỀ XUẤT TRANG THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
(Gửi kèm Công văn số -CV/BCĐ, ngày /8/2026 của Ban Chỉ đạo 57 tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tên thiết bị	Hiện trạng máy móc thiết bị hiện có				Số lượng theo tiêu chuẩn định mức			Số máy đề nghị thanh lý	Số máy đề nghị nâng cấp, sửa chữa đảm bảo TCKT	Số lượng đề nghị mua mới	Ghi chú
		Số lượng (bộ)	Trong đó			Tổng số	Theo quyết định số: 15/2025/QĐ -TTg, QĐ10/2026/QĐ-TTg	Theo QĐ tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan đơn vị				
			Đảm bảo TCKT ¹	Còn sử dụng được nhưng chưa đảm bảo TCKT ¹	Hết hao mòn, hỏng, không sử dụng được							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10=6	11=5	12=7-4-5	13
1	Máy tính để bàn											
2	Máy tính xách tay											
3	Máy in											
4	Máy Scan											

Người lập biểu
(ký, ghi họ tên)

Thủ trưởng đơn vị
(ký, ghi họ tên)

¹ Tiêu chuẩn kỹ thuật (TCKT): theo hướng dẫn tại Công văn số 519/BKHCN-CĐSQG ngày 28/01/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn danh mục phần mềm cơ bản và yêu cầu kỹ thuật, cấu hình tối thiểu của máy tính và một số thiết bị đầu cuối cơ bản phục vụ công việc thường xuyên trên môi trường số.